

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 358/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Đỗ Chí N sinh năm 1984.

Chị Phùng Thu L sinh năm 1990.

Cùng ĐKKHKT và cư trú tại: Căn hộ x, nhà y Khu B tập thể Đại học Mỏ địa chất, Tổ dân phố số 4, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 59 ngày 23/7/2009 của UBND phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản thỏa thuận về ly hôn và nuôi con ngày 23 tháng 7 năm 2019:

Về quan hệ hôn nhân: Chị L kết hôn với anh N năm 2009 trên cơ sở có tình cảm và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh chị đã cố gắng điều chỉnh song không được, vợ chồng đã sống ly thân. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Đỗ Trí Dũng, sinh ngày 20/12/2010. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận anh N nuôi con, chị L sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 8/2019 đến khi con đã thành niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Chị L được quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Chí N và chị Phùng Thu L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Đỗ Trí Dũng, sinh ngày 20/12/2010. Khi ly hôn, anh N trực tiếp nuôi con, chị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 8/2019 đến khi con đã thành niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Chị L được quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị không có

Về án phí: Chị L và anh N tự N chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/02967 ngày 23/7/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm. Anh chị đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Quang Trung
- Các đương sự;- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi